TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày: 11-12-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Mẫn;

2. Ông Võ Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: *ông Phạm Thành Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy .*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: *ông Võ Thành Đạt - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/- **Mai Thị P**; Tên gọi khác: Năm Mú; sinh ngày 09 tháng 7 năm 1974;

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

Đăng ký thường trú: ấp C, xã M, thị xã C, Tiền Giang; CCCD số: 082174014364; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: biết viết tên; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nữ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông Mai Văn T và bà Nguyễn Thị Y;

Chồng: Lê Thanh V, sinh năm: 1970; bị cáo có 01 con sinh năm 1994;

Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2/- **Phạm Văn H**, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1996;

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

Đăng ký thường trú: ấp A, xã C, huyện L, tỉnh Tiền Giang; CCCD số: 082096014404; Nghề nghiệp: Công nhân (đã nghỉ việc); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12.

Con ông Phạm Văn P và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Phạm Thị Như H, bị cáo có 01 con sinh năm: 2022.

Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/6/2023, chuyển tạm

giam từ ngày 05/7/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1995;

Địa chỉ: ấp 4, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy đá từ cuối năm 2022. Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2023, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu đen, biển số 63P1 - 334.89 của mẹ là bà Nguyễn Thị H đi đến nhà người thân ở ấp 3, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang dự đám giỗ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô này chạy đến nhà bà Mai Thị P (tên thường gọi Năm Mú) tại ấp C, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang để mua 200.000 đồng ma túy đem về nhà sử dụng. H cầm đoạn ống nhựa đựng ma túy bỏ vào túi quần bên phải, phía trước rồi điều khiển xe mô tô chạy hướng đi cầu Oản Oai. Khoảng 11 giờ 45 phút, H điều khiển xe đến trước tiệm tạp hóa của anh Châu Hữu T cập đường tỉnh lộ 868 thuộc ấp K, xã M , thị xã C để mua thuốc hút thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy bắt quả tang H cùng vật chứng vụ án, gồm:

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín, kích thước (2,7 x 01) cm, bên trong chứa 0,1310 gam ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 xe mô tô biển số 63P1-334.89, nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đen.

Xử lý vật chứng: ngày 05/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Hương 01 xe mô tô biển số 63P1 - 334.89. (Bút lục 184)

Kết luận giám định số 120/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Phạm Văn H, Châu Hữu Tín, Trương Thị Tuyết Hương, Lê Thuận Nghiệp và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ MỸ PHƯỚC TÂY - CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY -CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG trên bì thư; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1310 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình làm việc H khai vừa mua ma túy từ Mai Thị P, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1974, nơi cư trú ấp C, xã M, thị xã C, Tiền Giang nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của P và thu giữ nhiều đồ vật liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

Mai Thị P khai nhận khoảng tháng 03 năm 2023, P được một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) là bạn của anh Mai Chí H, sinh năm: 1982, em ruột của P, gợi ý mua ma túy bán kiếm lời, do cần tiền tiêu xài nên P đồng ý. P mua ma túy của người thanh niên trên hai lần, mỗi lần từ 10 đến 15 tép, với giá 100.000 đồng mỗi tép, cất giấu tại nhà ở với mục đích để bán lại với giá 200.000 đồng kiếm lời. Cụ thể:

+ Lần thứ nhất, P mua 10 đến 15 tép ma túy để bán cho 03 người (không rõ họ tên, địa chỉ), mỗi người 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, số ma túy còn lại cất giấu ở sau nhà chờ người đến mua sẽ bán nhưng do quên nên bị mưa làm ướt.

+ Lần thứ hai P mua 10 tép, bán lại cho Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1995, nơi cư trú: ấp 4, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Cụ thể, trưa ngày 30/6/2023 S một mình điều khiển xe mô tô đến nhà P để mua ma túy. Khi đến trước cửa nhà, S đậu xe bên ngoài rồi đi bộ đến đứng trước tủ lạnh để đá trong nhà P. S nói "bán cho 2.000 ngàn nước đá", P biết S nói vậy là hỏi mua ma túy nên P đi ra sau nhà, lấy một đoạn ống nhựa đựng ma túy đem ra đưa cho S, S trả cho P 200.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy khám xét bắt khẩn cấp P cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ khám xét khẩn cấp tại nhà Mai Thị P gồm:

- 11 đoạn ống nhựa nylon trong suốt được hàn kín kích thước cụ thể gồm: 01 đoạn kích thước (2,8x1,1) cm; 02 đoạn kích thước (3,5x01) cm; 02 đoạn kích thước (2,4x01) cm; 01 đoạn kích thước (2,6x01)cm; 02 đoạn kích thước (3,1x1,1) cm; 02 đoạn kích thước (2,9x 1,1) cm; 01 đoạn kích thước (2,5x01) cm, bên trong chứa tổng cộng 1,7283 gam ma túy, loại Methamphetamine;

- 01 điện thoại di động OPPO màu trắng;

- 01 túi nylon có chứa 20 ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, bên trong rỗng, kích thước đường kính là 01 cm, chiều dài đoạn ngắn nhất là 2,3cm và đoạn dài nhất là 2,5cm;

- 21 đoạn ống nhựa trong suốt, đường kín 0,7mm, dài 21 cm;

- 01 cuộn giấy bạc kích thước 46,5cm, đường kín 3,8cm.

Kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1 (ký hiệu 01): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1722 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2 (ký hiệu 02) : Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1833 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 3 (ký hiệu 03) : Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1208 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 4 (ký hiệu 04) : Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1312 gam, loại Methamphetamine

- Gói 5 (ký hiệu 05) : Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,1208 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M5.1 có khối lượng 0,1790 gam, mẫu ký hiệu M5.2 có khối lượng 0,1958 gam, mẫu ký hiệu M5.3 có khối lượng 0,1645 gam, mẫu ký hiệu M5.4 có khối lượng 0,1834 gam, mẫu ký hiệu M5.5 có khối lượng 0,1376 gam, mẫu ký hiệu M5.6 có khối lượng 0,1287 gam và mẫu có ký hiệu M5.7 có khối lượng 0,1318 gam).

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKSNDTX ngày 23/10/2023 đề nghị truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử Phạm Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Mai Thị P về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Cai Lậy giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị báo Mai văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

+ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Mai Thị P phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị báo Mai Thị P từ 07 năm đến 08 năm tù.

+ Tịch thu, tiêu hủy số lượng chất ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu trắng, buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy nên không hoãn phiên tòa mà vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của các bị cáo Phạm Văn H và Mai Thị P tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có căn cứ xác định:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/6/2023, trên tỉnh lộ 868, đoạn phía trước nhà của anh Châu Hữu Tín, sinh năm: 1973 thuộc ấp Kinh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Phạm Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người với khối lượng 0,1310 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy phát hiện bắt quả tang.

Trong khoảng thời gian từ tháng 03 năm 2023 đến ngày 30/6/2023, bị cáo P đã 02 lần mua ma túy, cất giấu tại nhà ở tại ấp Cầu Dừa, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy và thực hiện việc bán ma túy 04 lần, thời điểm bắt quả tang tổng khối lượng ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo là l,7333 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Mai Thị P và Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân

làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy và các loại tội phạm, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự địa P.

Các bị cáo Phạm Văn H và Mai Thị P là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ cá nhân

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ quy kết bị cáo Phạm Văn H phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Mai Thị P phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Các tình giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo P có chú ruột là liệt sỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Thời gian qua tình hình mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy trên địa bàn thị xã Cai Lậy diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an địa P nên cần nghiêm trị đối với các loại tội phạm này.

Qua phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nguyên nhân, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo tự cải tạo bản thân thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật; Đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả tài sản thu giữ là xe mô tô biển kiểm soát 63P1-334.89 cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Hương là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Các gói niêm phong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- 01 túi nylon có chứa 20 ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, bên trong rỗng, kích thước đường kính là 01 cm, chiều dài đoạn ngắn nhất là 2,3cm và đoạn dài nhất là 2,5cm; 21 đoạn ống nhựa trong suốt, đường kín 0,7mm, dài 21 cm; 01 cuộn giấy bạc kích thước 46,5cm, đường kín 3,8cm là vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- 01 điện thoại di động OPPO màu trắng là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Mai Thị P, không liên quan tội phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Khoản thu lợi bất chính từ việc bị cáo P 04 lần bán trái phép chất ma túy với số tiền 400.000 đồng nên cần buộc bị cáo P có nghĩa vụ giao nộp để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[8] Hình phạt bổ sung:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận bản thân không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[9] Các bị cáo bị kết án về hành vi phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định bị cáo Phạm Văn H phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Mai Thị P phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện; đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo Mai Thị P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Mai Thị P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

- Trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động OPPO màu trắng.

- Buộc bị cáo Mai Thị P phải có nghĩa vụ giao nộp số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

2/- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội :Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

- Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/- Vật chứng vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 121/1 ghi ngày 03 tháng 7 năm 2023; có các chữ kí in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Phạm Thanh Bình (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1632 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; và 01 (một) miếng giấy bạc.

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 121/2 ghi ngày 03 tháng 7 năm 2023; có các chữ kí in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Phạm Thanh Bình (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1760 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; và 01 (một) miếng giấy bạc.

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 121/3 ghi ngày 03 tháng 7 năm 2023; có các chữ kí in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Phạm Thanh Bình (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,0987 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; và 01 (một) vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) gói giấy được niêm phong kí hiệu vụ số: 121/4 ghi ngày 03 tháng 7 năm 2023; có các chữ kí in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Phạm Thanh Bình (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH sự - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1232 gam là ma túy còn ại sau giám định, loại Methamphetamine; và 01 (một) vở đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) gói giấy được niêm phong kí hiệu vụ số: 121/5 ghi ngày 03 tháng 7 năm 2023; có các chừ kí in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Phạm Thanh Bình (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.1) chứa 0,1619 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.1); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.2) chứa 0,1847 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.2); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.3) chứa 0,1532 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.3); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.4) chứa 0,1664 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.4); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.5) chứa 0,1179 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.5); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.6) chứa 0,1146 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.6); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (kí hiệu M5.7) chứa 0,1170 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.7); 07 (bảy) vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; và 04 (bốn) miếng giấy bạc.

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 120 ghi ngày 03 tháng 7 năm 2023; có các chữ kí in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Phạm Thanh Bình (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1173 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; và 01 (một) vỏ đoạn ống nhựa trong suốt đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 túi nylon có chứa 20 ống nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, bên trong rỗng, kích thước đường kính là 01 cm, chiều dài đoạn ngắn nhất là 2,3cm và đoạn dài nhất là 2,5cm;

- 21 đoạn ống nhựa trong suốt, đường kính 0,7mm, dài 21 cm;

- 01 cuộn giấy bạc kích thước 46,5cm, đường kín 3,8cm.

* Trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động OPPO màu trắng;

4/- Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án đối với các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Thị Ánh Tuyết